

CHẾ ĐỊNH HÌNH PHẠT THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VƯƠNG QUỐC ANH

LÊ THỊ HỒNG XUÂN* - NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG**

Vương quốc Anh, trong thời kỳ trước đây và hiện nay không có Bộ luật hình sự. Các quy định của pháp luật hình sự và quy định về hình phạt chủ yếu được tìm thấy trong các đạo luật hình sự do Hạ nghị viện và các án lệ do các Tòa án ban hành. Bài viết nghiên cứu quan điểm về khái niệm, mục đích về hình phạt ở Vương quốc Anh và hệ thống các hình phạt được quy định trong pháp luật hình sự ở nước này.

Từ khóa: Hình phạt, pháp luật hình sự, Vương quốc Anh.

Ngày nhận bài: 19/6/2020; Ngày biên tập xong: 30/6/2020; Duyệt đăng: 15/9/2020

The United Kingdom (UK) has been no Criminal Code. Criminal and penalties regulations are mainly prescribed in Statute Laws issued by House of Commons and legal precedents promulgated by Courts. The article outlines penalties' concept and purpose in the UK and the system of penalties set forth in UK's criminal law.

Key word: Penalties, criminal law, the United Kingdom.

1. Khái niệm, mục đích của hình phạt

Tại Vương quốc Anh, các đạo luật hình sự (Statute Law) do Hạ nghị viện và các án lệ do các Tòa án ban hành đều được coi là nguồn chủ yếu của pháp luật hình sự (PLHS), trong đó quy định về chế định hình phạt. Mặc dù một số chế định tại Phần chung của luật hình sự đã được quy định cụ thể trong các đạo luật hình sự, phần lớn các chế định còn lại vẫn còn tồn tại trong các án lệ.

Theo tìm hiểu PLHS Vương quốc Anh, không tìm thấy các quy định về khái niệm hình phạt trong bất cứ văn bản quy phạm pháp luật hình sự nào, mà đất nước này chỉ quy định các loại hình phạt và các điều chỉnh đối với hình phạt đó trong các đạo luật hình sự. Mặc dù không có định nghĩa về hình phạt, nhưng khái niệm hình phạt cũng được thể hiện rất rõ trong các công trình khoa học do các nhà khoa học nghiên cứu ở Anh. Hầu hết các cách tiếp cận để đưa ra định nghĩa về hình phạt thường áp

dụng mô hình "Hart/Benn/Flew". Theo đó, hình phạt hình sự cần được xác định dựa trên những yếu tố sau: (a) không dễ chịu: hình phạt phải bao gồm sự đau đớn về thể chất hoặc gây ra những khó khăn, bất lợi nhất định cho người phạm tội; (b) có tính hồi tố: nó được áp dụng cho các hành vi vi phạm pháp luật; (c) gắn liền với tội phạm: nó được thực hiện nhằm mục tiêu xử phạt một người phạm tội cụ thể; (d) có sự cân nhắc: nó được thi hành một cách có chủ ý bởi cơ quan chức năng và; (e) ràng buộc về mặt pháp lý: nó được áp dụng bởi một cơ quan hành pháp có thẩm quyền và được pháp luật quy định. Mặc dù mô hình Hart/Benn/Flew vẫn gây nhiều tranh cãi về tính trừu tượng của nó, mô hình này đã nêu ra những yếu tố căn bản để xác định hình phạt. Nhiều nhà khoa học pháp lý cho rằng việc đưa ra những quy định hình

* Thạc sĩ, Viện Nhà nước và Pháp luật

** Thạc sĩ, Khoa Pháp luật hình sự và Kiểm sát hình sự, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

phạt cụ thể có tác động rất lớn tới phạm nhân. Chẳng hạn, việc đưa ra hình phạt giống nhau cho hai phạm nhân được cho là có mức độ vi phạm pháp luật nghiêm trọng giống nhau có thể có ảnh hưởng khác nhau tới họ, thậm chí có thể gây ra những thách thức đáng kể cho phạm nhân khi họ cố gắng tái hòa nhập cộng đồng sau khi chấp hành bản án. Chính bởi bản chất “bất công” của xã hội, việc đảm bảo tính “công lý” của tư pháp hình sự và chứng minh tính công bằng của hình phạt luôn là vấn đề gây tranh cãi¹. Khái niệm hình phạt trong pháp luật hình sự nói chung đều dựa trên các lý do vi phạm quy chuẩn đạo đức, là biểu hiện của sự lên án đạo đức, để xử lý các hành vi vi phạm quy tắc pháp luật².

Về mục đích của hình phạt, PLHS Vương quốc Anh không ghi nhận rõ trong các văn bản luật. Tuy nhiên, Đạo luật về tư pháp hình sự năm 1991 có nói rằng: hình phạt có mục đích bảo vệ xã hội một cách tối ưu, phục hồi công bằng, bảo đảm sự tái hòa nhập xã hội của người phạm tội, ngăn ngừa phạm tội mới. Trước đây, vào thời kỳ trước thế kỷ 19, ở Vương quốc Anh vẫn tồn tại các hình phạt khắc nghiệt như sỉ nhục công khai, bỏ đói tới chết, tra tấn, tử hình,... Sự phân biệt đẳng cấp của xã hội Anh trong thời kỳ này là một trong những nguyên nhân chính cho những

quy định hà khắc được đưa ra³. Nguyên tắc nhân đạo và giáo dục của pháp luật không được coi trọng. Giai cấp thống trị và quý tộc cho rằng những người phạm tội không đáng được cảm thông và cần bị trừng trị. Bất kỳ hành vi nào đe dọa tới trật tự xã hội và lợi ích của giai cấp quý tộc đều bị hình sự hóa và bị trừng phạt bằng cái chết.

Luật hình sự cũng được giai cấp thống trị sử dụng với mục đích ngăn ngừa tội phạm với niềm tin con người có thể không phạm tội nếu họ biết rằng họ có thể bị kết án tử hình. Quan điểm hình phạt là sự trừng phạt và trả thù của nhà nước đối với những tác hại gây ra bởi hành vi phạm tội của hung thủ được áp dụng rộng rãi. Khi đó, hình phạt không được đưa ra nhằm mục đích giáo dục, cải tạo phạm nhân mà chỉ thuần túy khiến cho phạm nhân đau đớn về thể xác⁴. Đến năm 1895, với sự phát triển của xã hội và pháp luật, nhận thức về vai trò và giá trị của giáo dục tội phạm dần dần được nâng cao. Cho tới năm 1965, án tử hình được chính thức bãi bỏ khỏi hệ thống pháp luật hình sự Anh theo quy định của Đạo luật 1965 về Bãi bỏ tử hình⁵. Vào năm 1972, sự ra đời của hình phạt lao động công ích và phục vụ cộng đồng đã đem lại một sự thay thế mang tính nhân văn cho hình phạt tù.

¹ Barbara Hudson, *Justice through Punishment: A Critique of the 'Justice' Model of Correction* (Basingstoke:

Macmillan 1987); Barbara Hudson 'Punishing the Poor: Dilemmas of Justice and Difference' trong Heffernan W và Kleinig J (sách chỉnh lý) *From Social Justice to Criminal Justice: Poverty and the Administration of Criminal Law* (Oxford University Press) 189-216.

² Joel Feinberg, 'The Expressive Function of Punishment' trong sách chỉnh lý A Duff and D Garland (eds) *A reader on Punishment* (Oxford, Oxford University Press) 71-91.

³ Thomas McPherson, 'Punishment: Definition and Justification [1967] 28(1) *Analysis* 21-27.

⁴ Esther FJC van Ginneken, David Hayes, 'Just Punishment? Offenders' Views on the Meaning and Severity of Punishment' [2017] 17(1) *CCJ* 62-78.

⁵ Đồng thời, do Anh là thành viên của Công ước Châu Âu về quyền con người, việc bãi bỏ án tử hình được bảo đảm bởi công ước này chừng nào Anh còn là thành viên của Liên minh Châu Âu. Xem các quy định của Đạo luật Bãi bỏ tử hình 1965 tại: <http://www.legislation.gov.uk/ukpga/1965/71/data.pdf>

2. Về hệ thống hình phạt

Hệ thống hình phạt ở Anh rất đa dạng và được phân loại dựa trên độ tuổi cũng như mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm. Nghiên cứu pháp luật hình sự Vương quốc Anh có thể thấy hệ thống hình phạt của quốc gia này gồm: Tử hình; các hình phạt gắn với tước tự do (giám giữ tại nhà tù với những thời hạn khác nhau) và các hình phạt không gắn với tước tự do. Theo đạo luật về tư pháp hình sự năm 1991 và Đạo luật về tội phạm (hình phạt) năm 1997, hình phạt không tước tự do gồm có cảnh cáo, buộc thực hiện những dịch vụ không được trả lương vì lợi ích xã hội, bắt giam tại nhà, bị giám sát, buộc phải tới trung tâm giáo dục, phạt tiền, tịch thu tài sản, tước quyền. Các biện pháp an ninh gồm có: Cai nghiện bắt buộc (đối với người nghiện rượu và các chất ma túy), cách ly những người vi phạm pháp luật mắc bệnh tâm thần, cấm thực hiện hành vi chống đối xã hội, kéo dài thời gian giam giữ tại nhà tù đối với những người phạm các tội về tình dục và bạo lực.

Ở Vương quốc Anh, hình phạt áp dụng có thể là cố định hoặc tùy ý. Phạt hành chính vẫn là phương thức được sử dụng rộng rãi nhất trong những thập niên gần đây. Hình phạt thay thế như lao động công ích và phục vụ cộng đồng và gần thể điện tử có thể được áp dụng đồng thời với phạt hành chính. Các chương trình giáo dục phạm nhân được thiết kế và áp dụng rộng rãi nhằm giảm thiểu tình trạng tái phạm và hỗ trợ phạm nhân trong việc tái hòa nhập cộng đồng.

a. Hình phạt tử hình

Trước thế kỷ 19, tử hình chỉ dành cho những tội phạm nguy hiểm như giết người, cố ý gây hoả hoạn, giả mạo chữ ký, trộm cắp tài sản gây hậu quả nghiêm trọng và được thực hiện với nhiều hình

thức khác nhau như treo cổ⁶, chặt đầu và thiêu cháy⁷. Những hình phạt tàn nhẫn này không còn được áp dụng sau năm 1820⁸. Từ thời kỳ Anglo-Saxon cho đến năm 1965, khi án tử hình được bãi bỏ, hình thức trừng phạt chính là treo cổ⁹. Sau đó, giá treo cổ được phát minh và sử dụng lần đầu tiên Nhà tù Newgate ở London vào năm 1783. Phát minh này được cho là nhanh hơn và ít đau đớn hơn. Từ cuối thế kỷ 17 đến đầu thế kỷ 19, “Bộ luật đẫm máu” (Bloody Code)¹⁰ của Vương quốc Anh đã được sử dụng làm căn cứ để kết án tử hình cho hơn 200 hình phạt với rất nhiều những tội phạm ít nghiêm trọng bị kết án tử hình.

Theo đạo luật năm 1933 về trẻ em và người vị thành niên, hình phạt tử hình không được áp dụng đối với người phạm tội dưới 18 tuổi. Còn theo đạo luật năm 1931, nếu người phạm tội là phụ nữ bị kết án tử hình khiêu nại mình đang có thai thì phải thành lập ngay Hội đồng gồm 12 Thẩm phán nữ. Trường hợp Hội đồng kết luận người bị kết án có thai (trong dạ có thai nhi chuyển động), hình phạt tử hình được hoãn cho đến khi người bị kết án sinh con hoặc cho đến khi vì những lý do

⁶ Hình phạt treo cổ được bãi bỏ kể từ khi Đạo luật năm 1965 có hiệu lực.

⁷ Stephen Halliday, *The Little Book of Crime and Punishment* (History Press 2014); Wesley G Jennings, *The Encyclopedia of Crime and Punishment*, (1st edn © John Wiley & Sons, Inc, 2016).

⁸ *ibid.*

⁹ *ibid.*

¹⁰ “Bộ luật đẫm máu” là tên được đặt cho hệ thống pháp luật hình sự ở Anh từ cuối thế kỷ 17 đến đầu thế kỷ 19. Nó được gọi là Bộ luật đẫm máu vì con số đáng ngạc nhiên của hình phạt mà án tử hình có thể được áp dụng. Dù như mọi tội ác đều bị trừng phạt bằng cái chết vào những năm 1800, ngay cả những tội phạm mà chúng ta cho là rất nhỏ hoặc tầm thường như ăn cắp một con thỏ.

tự nhiên mà có thể chứng minh người đó không còn mang thai nữa. Theo đạo luật năm 1931, sau khi buộc tội, Bồi thẩm đoàn phải giải quyết vấn đề thai nghén của bị cáo. Nếu bị cáo nữ được thừa nhận là mang thai thì hình phạt bị tuyên là hình phạt tử hình sẽ được thay bằng tù chung thân.

Trước năm 1868, việc thi hành hình phạt tử hình được tiến hành công khai cho dân chúng xem, nhưng sau đó hình thức này đã bị bãi bỏ. Dự luật xã hội ở Vương quốc Anh nhiều lần lên tiếng đòi bãi bỏ hình phạt tử hình. Chính vì vậy, việc bãi bỏ hình phạt tử hình được Hạ nghị viện nhiều lần đề cập đến vào thời gian dài sau đó nhưng không đạt kết quả vì không đủ số phiếu cần thiết. Đến năm 1957, một sự thay đổi trong Đạo luật giết người đã làm giảm thêm các loại tội giết người mang án tử hình. Những tội còn áp dụng hình phạt tử hình là giết một sĩ quan cảnh sát hoặc giết người trong vụ cướp. Peter Allen và Gwynne Evans là những người cuối cùng bị treo cổ ở Anh. Họ đã bị kết án giết một tài xế taxi trong hành vi cướp anh ta (để chống trộm) và do đó nhận án tử hình.

Năm 1965, Đạo luật Giết người (Hủy bỏ hình phạt tử hình), đã đình chỉ việc sử dụng hình phạt tử hình ở Anh trong thời gian 5 năm, trước khi biến nó thành vĩnh viễn vào năm 1969 và thay thế bằng bản án bắt buộc tù chung thân. Năm 1971, hình phạt tử hình cho tội đốt phá ở bến tàu Hoàng gia đã bị bãi bỏ, và ở Bắc Ireland, hình phạt tử hình cũng được bãi bỏ vào năm 1973. Năm 1998, hình phạt tử hình ở Anh vì hành vi phản quốc, và cướp biển bằng bạo lực cũng bị bãi bỏ, cuối cùng Vương quốc Anh hoàn toàn miễn hình phạt tử hình¹¹.

¹¹ <https://www.fairplanet.org/story/when-was-the->

b. Hình phạt tử do

Tại Vương quốc Anh, các bản án tử do Tòa án tuyên khi hành vi phạm tội nghiêm trọng đến mức được coi là hình phạt phù hợp duy nhất. Trong số những hình phạt được quy định và áp dụng tại Vương quốc Anh, tù giam là hình phạt nghiêm khắc nhất và được áp dụng theo Đạo luật về tội phạm (hình phạt) năm 1997 mà về nguyên tắc được áp dụng đối với các tội phạm nghiêm trọng. Cụ thể: Giết người chưa đạt có tình tiết tăng nặng hoặc xúi giục giết người có tình tiết tăng nặng; Giết người hoặc gây thương tích nặng; Hiếp dâm hoặc hiếp dâm chưa đạt; Cướp có vũ khí; Chống người thi hành công vụ. Án tù giam cũng sẽ được đưa ra khi tòa án tin rằng công chúng phải được bảo vệ khỏi người phạm tội. Án tù giam ở Vương quốc Anh có ba loại là: Án tù treo, án tù xác định thời hạn và án tù không xác định thời hạn (bao gồm cả tù chung thân).

Tòa án có thể cho một người phạm tội trưởng thành hưởng án tù treo nếu thời gian họ ở tù dưới 12 tháng. Án tù treo có thể bị đình chỉ đến hai năm. Với bản án treo, người phạm tội bị phạt tù nhưng không trực tiếp vào tù. Thay vào đó, người phạm tội không được phạm thêm tội trong thời gian đình chỉ và phải tuân thủ mọi yêu cầu của bản án cộng đồng do Tòa án áp đặt. Nếu người phạm tội vi phạm yêu cầu bản án cộng đồng kèm theo án treo hoặc phạm tội khác trong thời gian đình chỉ, Tòa án có thể kích hoạt án tù treo, đưa người phạm tội vào tù cho tất cả hoặc một phần của án tù ban đầu. Ngoài ra, họ có thể tăng thời hạn của án treo.

Đối với bản án là hình phạt tử có xác định thời hạn, bản án sẽ do Tòa án ấn định

[death-penalty-abolished-in-the-uk/](https://www.fairplanet.org/story/when-was-the-death-penalty-abolished-in-the-uk/), truy cập ngày 10/4/2020.

thời hạn đó. Tù có thời hạn ở Vương quốc Anh có thời hạn tối thiểu là 01 ngày và tối đa là 25 năm. Khi một người phạm tội được đưa ra một bản án tù có thời hạn thì có thể có trường hợp có một nửa bản án được tuyên là tống giam và một nửa bản án là phục vụ trong cộng đồng. Đối với người phạm tội bị kết án 12 tháng hoặc lâu hơn trong tù sẽ được cấp giấy phép khi họ đang thụ án phần thứ hai của bản án. Giấy phép này được giám sát bởi dịch vụ quản chế và bao gồm các điều kiện mà người phạm tội phải đáp ứng. Nếu người phạm tội không đáp ứng các điều khoản trong giấy phép của họ hoặc phạm tội tiếp theo, họ có thể bị triệu hồi trở lại nhà tù để thi hành một phần hoặc toàn bộ bản án của họ. Những người phạm tội bị kết án dưới hai năm được miễn hạn tù và có sự giám sát sau khi kết án trong thời gian 12 tháng bởi một nhân viên quản chế và họ phải đảm bảo các yêu cầu cụ thể. Ví dụ, một người phạm tội bị kết án 02 tháng sẽ thụ án 01 tháng tù, 01 tháng theo giấy phép và 11 tháng về giám sát sau khi kết án. Nếu họ vi phạm sự giám sát, họ có thể bị trừng phạt thêm.

Đối với bản án tù không xác định thời gian: Tòa án có thể đưa ra bản án trong đó quy định thời gian tối thiểu mà người phạm tội phải ở tù. Ví dụ, một tòa án có thể nói rằng một người phạm tội phải vào tù “tối thiểu là mười năm”. Khoảng thời gian tối thiểu này được thiết lập bởi thẩm phán được gọi là thuế quan. Những bản án này thường được áp dụng cho các tội phạm bạo lực nghiêm trọng hoặc tội phạm tình dục, trong đó tòa án coi người phạm tội là một rủi ro cho công chúng. Nếu một người phạm tội bị kết án bằng một bản án tù giam không xác định thời hạn, họ không có quyền tự động được trả tự do. Họ sẽ luôn phục vụ bản án “tối

thiểu” do tòa án quy định. Khi thời gian tối thiểu trong tù vượt quá thì Hội đồng tạm tha sẽ quyết định xem có thích hợp để thả tự do cho người bị kết án theo giấy phép hay không.

Theo PLHS Vương quốc Anh, bản án chung thân có nghĩa là người phạm tội sẽ phải chịu các điều kiện cụ thể cho đến hết đời, một trong những điều kiện này có thể là một khoảng thời gian trong tù. Đối với hầu hết các bản án chung thân, Thẩm phán đặt ra thời gian tối thiểu mà người phạm tội sẽ phải ngồi tù trước khi được xem xét cấp giấy phép bởi Hội đồng tạm tha độc lập, họ đánh giá liệu nó có an toàn và phù hợp cho người phạm tội khi họ được thả ra hay không. Nếu một người phạm tội được cấp giấy phép, họ sẽ chịu sự giám sát của dịch vụ quản chế và sẽ phải tuân theo các quy tắc cụ thể. Nếu họ vi phạm các điều khoản trong giấy phép đó bất cứ lúc nào, họ sẽ bị yêu cầu trở lại nhà tù. Những người phạm tội bị kết tội giết người sẽ phải nhận bản án chung thân. Thẩm phán cũng có thể chọn đưa ra bản án chung thân cho các tội nghiêm trọng khi luật pháp cho phép. Trong một số trường hợp cực kỳ nghiêm trọng, Thẩm phán có thể yêu cầu người phạm tội phải chịu bản án này suốt thời gian còn lại. Điều này có nghĩa là không có thời hạn tối thiểu do Thẩm phán quy định và người phạm tội sẽ không bao giờ được ra tù.

c. Hình phạt không tước tự do

Theo PLHS Vương quốc Anh, các hình phạt không phải tù gồm: phạt tiền; buộc thực hiện những dịch vụ không được trả lương vì lợi ích xã hội; lệnh quản chế; án treo. Hình phạt không phải tù ở Vương quốc Anh được ưu tiên sử dụng để thay thế cho các hình phạt tù và được áp dụng đối với các tội nhẹ hơn.

Phạt tiền là hình phạt tiền tệ cố định do Thẩm phán áp dụng dựa trên mức độ nghiêm trọng của tội phạm và khả năng chi trả của người phạm tội¹². Hình thức này được áp dụng như một hình phạt chính hoặc hình phạt thay thế. Trong PLHS Vương quốc Anh, với tư cách là hình phạt, phạt tiền được quy định không giống nhau. Mức phạt tiền có thể được xác định theo quy định thuộc Phần chung của pháp luật hình sự cũng như theo Đạo luật quy định tội phạm và hình phạt đối với hành vi phạm tội cụ thể. Ví dụ, theo Đạo luật thì mức phạt tiền đối với trường hợp phạm nhiều tội có tính nguy hiểm không đáng kể cho xã hội là từ 200 đến 5.000 đồng bảng Anh. Thời hạn và phương thức nộp tiền do Tòa án quyết định. Điểm đặc biệt đối với PLHS Anh là khi quyết định hình phạt tiền đối với bất kì bị cáo nào, Tòa án cũng cần ấn định thời hạn phạt tù để thay thế cho phạt tiền trong trường hợp người bị kết án không nộp tiền phạt theo quy định. Thời hạn phạt tù không được quá 12 tháng.

Hình phạt buộc thực hiện những dịch vụ không được trả lương vì lợi ích xã hội đòi hỏi người phạm tội phải làm việc ít nhất là 40 giờ và có thể lên đến 300 giờ với công việc phù hợp và có sự kiểm soát của các tổ chức²³. Số giờ làm việc sẽ được tòa án chỉ định và thường được làm việc theo ca 8 giờ vào cuối tuần. Loại công việc sẽ thay đổi tùy theo địa phương và dịch vụ quản chế vận hành của mỗi chương trình cụ thể. Ví dụ, người vi phạm có thể được yêu cầu sơn các tòa nhà trường học,

giúp xây dựng một trung tâm vui chơi hoặc làm việc trong các dự án giải phóng mặt bằng công cộng¹⁴. Trong trường hợp họ không thực hiện công việc đó, họ sẽ bị đưa trở về tòa và bị phạt tiền hoặc sẽ phải chịu một bản án khác.

Đối với lệnh quản chế, người phạm tội sẽ được đặt dưới sự giám sát của văn phòng quản chế trong thời gian từ sáu tháng đến ba năm. Họ phải thực hiện các dịch vụ cộng đồng hoặc làm các công việc không được trả lương như dọn dẹp các khu vực vô chủ hoặc làm việc tại các tổ chức từ thiện. Trong thời gian giám sát này, người phạm tội phải gặp mặt Cảnh sát viên hoặc với bất kỳ người nào khác theo chỉ dẫn của nhân viên giám sát. Trong một số trường hợp, Tòa án sẽ áp dụng các yêu cầu bổ sung cho lệnh quản chế bao gồm: đến trung tâm cai nghiện rượu hoặc ma túy; điều trị hoặc tư vấn y tế tại trung tâm y tế. Người phạm tội có thể phải tuân theo lệnh giới nghiêm, bị buộc ở một địa chỉ cố định trong khoảng thời gian 24 giờ và tối đa sáu tháng. Các lệnh này chỉ có thể được ban hành nếu có hệ thống giám sát giới nghiêm trong khu vực của họ. Giám sát có thể được thực hiện thông qua kiểm tra tại chỗ, với công ty an ninh tư nhân gửi nhân viên để kiểm tra người phạm tội tại nhà hoặc phổ biến hơn bằng cách gắn thẻ điện tử. Nếu người phạm tội không tuân theo bất kỳ phần nào của án lệnh, họ có thể bị đưa trở lại Tòa án. Họ có thể bị phạt tiền hoặc sẽ bị kết án bởi một bản án khác¹⁵.

¹² <https://www.sentencingcouncil.org.uk/about-sentencing/types-of-sentence/fines/>, truy cập ngày 16/4/2020.

²³ <https://www.sentencingcouncil.org.uk/about-sentencing/types-of-sentence/community-sentences/>, truy cập ngày 16/4/2020.

¹⁴ Turner, Jacqueline Martin ; editor, Chris (2008). OCR Law for AS. London: Hodder Arnold. page. 94

¹⁵ <https://www.nidirect.gov.uk/articles/probation-and-community-sentencing>, truy cập ngày 16/4/2020.

Đối với án treo, theo quy định của PLHS Vương quốc Anh, việc áp dụng bản án này gắn liền với việc bảo lãnh người phạm tội. Có thể hiểu, nếu bị cáo được Tòa án áp dụng án treo tức là theo quyết định của Tòa, bị cáo sẽ được bảo lãnh bằng cách nộp vào ngân khố một khoản tiền nhất định. Một trong những đạo luật hình sự quy định về án treo và chế độ bảo lãnh ở Anh là Đạo luật về thử thách người phạm tội năm 1907 (The Probation of offenders Act) và được quy định cụ thể hơn trong đạo luật về xét xử vụ án hình sự năm 1948. Theo đó, án treo và bảo lãnh sẽ được áp dụng đối với những bị cáo có nhân thân tốt hoặc tuổi cao, sức khỏe kém. Khi Tòa án quyết định cho người bị kết án được hưởng án treo, đồng nghĩa với việc họ phải nộp một khoản tiền để bảo lãnh; họ phải có mặt ở Tòa án đúng thời gian quy định và không được có hành vi vi phạm trong thời hạn đó. Bị cáo được Tòa án cho hưởng án treo phải có sự bảo lãnh không chỉ của một người mà của một số người, đây là điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ mà Tòa án đặt ra cho bị cáo¹⁶. Theo đạo luật về Tư pháp hình sự năm 1991, đối với người từ 16 tuổi trở lên thực hiện tội phạm mà đạo luật không quy định hình phạt một cách chính xác, Tòa án có thể ban hành lệnh áp dụng án treo.¹⁷ Như vậy, theo quy định của pháp luật thực định ở Anh, án treo sẽ được Tòa án áp dụng đối với những hành vi phạm tội mà hình phạt không được quy định một cách cụ thể trong luật.

¹⁶ Chuyên đề: Những vấn đề cơ bản về pháp luật hình sự của một số nước trên thế giới, thông tin khoa học pháp lý (2002), Bộ Tư pháp, Viện nghiên cứu Khoa học pháp lý, tr.80.

¹⁷ Hồ Sỹ Sơn (2018), Luật hình sự so sánh, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, tr.332.

Kết luận

Hiện nay, hình phạt trong PLHS của Vương quốc Anh đã thoát ra khỏi tính trả thù, man rợ của các hình phạt thời kỳ trung cổ. Trong các quy định về hình phạt của Anh đã không còn tồn tại các hình phạt hà khắc, chà đạp lên thể xác, danh dự, nhân phẩm của con người. Các hình phạt của thời kỳ văn minh mặc dù vẫn có tính trừng trị nhưng có mục đích chủ yếu là giáo dục, cải tạo. Vì vậy, quyền con người được tôn trọng và được chú trọng khi xây dựng và giải thích các nội dung liên quan đến các quy định về hình phạt. Có thể nói, hình phạt trong pháp luật hình sự Vương quốc Anh được quy định rất phong phú, đa dạng đáp ứng được mục đích ngăn ngừa riêng và ngăn ngừa chung, cũng như bảo đảm thực thi quyền con người./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Michael Bogdan (1994), Luật so sánh, Kluwer Norstedts Juridik Tanto (Người dịch: PGS.TS. Lê Hồng Hạnh, ThS. Dương Thị Hiền);
2. Lê Cẩm (2005), Nghiên cứu so sánh Luật hình sự của một số nước Châu Âu, Tạp chí Tòa án nhân dân số 20/2005;
3. Michel Fromont (2006), Các hệ thống pháp luật cơ bản trên thế giới, (Người dịch: Trương Quang Dũng), Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội;
4. Hồ Sỹ Sơn (2018), Luật hình sự so sánh (sách chuyên khảo), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật;
5. Hội luật gia Việt Nam (2008), Hình phạt tử hình trong luật quốc tế, Nhà xuất bản Hồng Đức;
6. Thông tin Khoa học Pháp lý (1998), Chuyên đề về Luật so sánh, Viện Khoa học Pháp lý – Bộ Tư pháp;
7. Thông tin khoa học pháp lý (1999), Tư pháp hình sự so sánh (tủ sách Luật so sánh), Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.